

NGUYỄN-NHÂN PHÂN-PHÁI

296. Văn : Do nguyên-nhân nào mà có sự phân-biệt hai phái Tiên-thừa và Đại-thừa ?

Đáp : Đại đa số người tu Phật, ai ai cũng cho rằng : tại hai phái có một chủ-trương trái ngược nhau, do sự giải-thích giới-luật, sau khi đức Thế-tôn nhập-diệt.

Đối với giới-luật, Tiên-thừa thì chủ -trương bảo-thủ, giữ nguyên-ven phép-tắc y như Phật lúc sanh-tiền. Phái này, chủ trương rằng : nếu phải chịu sự khổ-khắc, hoặc thiệt mất tánh mạng trong khi giữ giới, cũng vui lòng chịu. Trái lại, Đại-thừa chủ-trương giải-thích giới-luật một cách tự-do hơn, lấy khoan-dùng độ-lượng, làm nguyên-tắc cải-cách trong khi giữ giới. Đại-thừa xét rằng, giữ khổ-hạnh theo tập-quán cũ-truyền, thì không thể nào tồn-tại với sự tấn-bộ của xã-hội được.

Thật vậy, trước mắt chúng ta thấy, biết bao nhiêu những sự chướng-ngại trong khi giữ y thủ-tục cũ-truyền, đê hoàng-hoá mỗi đạo qua các nước khác. Bởi vì, các nước trong thế-giới, nước nào lại không có thủ-tục, không có tập-quán ? Hai chủ trương, hai sự trái ngược, một đảng thì bảo thủ, một đảng thì tân tiến, vì vậy cho nên, ai ai cũng nhìn nhận : đó là nguyên động lực, phát sanh sự phân biệt giáo phái, giữa Tiên-thừa và Đại-thừa.

297. V. Ý kiến của đa số người tu Phật, nhìn nhận sự phân chia giữa Tiên-thừa và Đại-thừa như vậy, ông có đồng ý chăng ?
Đ. Chúng tôi không hoàn-toàn đồng ý. Đại phẩm chuyên gì cũng phải có nhân rồi mới có quả. Nguyên-cớ-từ về Phật-học, chúng ta được thấy mỗi sự kết-quả, bắt cứ sự vật nào, đều phải trải qua nhiều nguyên-nhân. Không bao giờ có độc nhân mà thành ra quả được. Nghĩa là, nó phải có nhiều trợ-đuyên phối-hợp, mới kết thành cái quả. Ví-dụ như hạt lúa là nhân, muốn cho nó thành cơm là quả, chẳng phải đem đi nấu là xong chuyện, nó cần phải trải qua nhiều việc : nào là xay, giã, dần, sàng, lọc lựa phân tách những tấm, cám, trấu v. v. . . rồi mới đem đi nấu. Đó là chưa kể tới nhân công, chuyên chở, buôn bán, tiền bạc. Trong lúc nấu, cũng chẳng phải bắt đại lửa trên lửa, mà thành cơm được, cũng phải có nhiều món trợ-đuyên khác nữa, v. v. . .

Cái kết-quả phân phái, giữa Tiên-thừa và Đại-thừa cũng thế, chẳng phải chỉ có một nguyên nhân giải thích trái ngược về giới luật, mà này sanh sự biệt lập môn phái. Bởi vậy cho nên, nếu không có nhiều nguyên-nhân sâu-xa về trước, trong lúc đức Thế-tôn còn sanh tiền, thì làm gì có cái hậu quả phân chia lưỡng phái, sau khi đức Thế-tôn nhập diệt.

Chúng ta cần phải tìm hiểu thêm rằng : Sự giải-thích trái ngược giới-luật giữa hai phái, đó là một nguyên-nhân trong các nguyên-nhân, hay là một sự kết-quả trong các sự kết-quả. Bởi vì nhân tạo ra quả, dòng thời cái quả ấy-trở thành cái nhân ; nhân và quả cứ tiếp tục nhau mãi, đó là chưa kể tới những môn duyên phụ-trợ, mới đủ sức kết-quả. Nếu không có các trợ-đuyên, dù có nhân cũng không thành quả.

298. V. Xin nhắc lại những giai-đoạn dạy Đạo nào của đức Thế-tôn, có thể làm nguyên-nhân phân-chia hai phái Tiên-thừa và Đại-thừa.
Đ. Nguyên-nhân sâu-xa chia ra Tiên-thừa và Đại-thừa là tại trình-độ bất-đồng, do căn-cơ lợi, độn (1) khác nhau. Vì lẽ đó, thế-hệ truyền-giáo của đức Thế-tô chia hẳn làm hai thời-kỳ : Thời-kỳ thứ nhất, gần bốn chục năm, Phật dạy Tiên-thừa. Thời-kỳ thứ nhì, gần mười năm, Phật dạy Đại-thừa. Do theo thời-gian ấy, non bốn chục năm, đại đa số Tỷ-kheo chỉ biết có giáo-lý Tiên-thừa mà không hề biết giáo-lý Đại-thừa ra làm sao. Trái lại, non mười năm sau, phần nhiều các vị Tỷ-kheo chỉ biết có Đại-thừa, mà không rõ Tiên-thừa là gì.

299. V. Do nguyên-nhân nào, mà đức Thế-tôn truyền dạy Tiên-thừa trước ?
Đ. Xem lịch-sử Phật, thấy nơi rằng : Thái-tử sau khi đắc Đạo vô thường bồ-đề, Ngài thấy rằng cái Đạo của Ngài quá cao-siêu, huyền-diệu, sơ đi Ngài đạt được một nền giáo-lý căn-cơ tinh-độ thấp kém, không thể nào học được đạo mẫu của Ngài, vì lẽ ấy, Ngài muốn nhập Niết-bàn, chứ không muốn mở Đạo dạy đời. Trong khi đó, Phạm-Chi hiện xuống tha-thiết yêu-cầu Ngài trụ thế giảng mở đạo dạy đời, diu-dắt quần-sanh thoát khỏi sông mê bể khổ. Đức Thế-tôn xét lại lời yêu-cầu ấy và suy nghĩ căn cơ mà độ sanh. Lần lần thành-thực, chứng đó ta sẽ nói pháp viên-dồn độ chúng-sanh, đến chỗ đạo mẫu của chư Phật chẳng muộn."

Vì lý do trên đây, trong bốn mươi lăm năm dạy Đạo, gần bốn mươi năm dạy Tiên-thừa. Trong khoảng thời-gian ấy, các hàng Nhị-thừa (Thỉnh-văn Duyên-giác), kẻ thì theo hầu Phật năm năm, hoặc mười năm, người thì mười lăm, hai chục năm, hai mươi lăm năm, nhiều lắm là ba chục năm, rồi cũng rời đức Phật mà đi tự phương, sống cái đời truyền-giáo.

Xem thế thì biết rằng, nhiều vị học Tiên-thừa mà không biết Đại-thừa là gì. Trái lại, cũng có những vị sa-môn, vì lợi cần, nên tuy mới vô, nhưng nhằm thời-lý Phật dạy Đại-thừa, nên không biết Tiên-thừa ra sao. Nhưng lý-do ấy, theo thiên-kiến của chúng tôi, cũng chưa đủ kết-quả phân chia lưỡng phái, bắt quả là một nguyên-nhân trong các nguyên-nhân mà thôi. Chúng ta cần phải tìm nhiều lý-do khác nữa, mới rõ sự thật một cách chắc-chắn hơn.

(1) Lợi là lanh-lợi, độn là ngu-độn